

CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI VÀ GIẢI PHÁP VIỄN THÔNG QUỐC TẾ
CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI VÀ GIẢI PHÁP VIỄN THÔNG QUỐC TẾ

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: INTERNATIONAL TELECOM SOLUTIONS AND TRADING COMPANY LIMITED

Tên công ty viết tắt:

2. Mã số doanh nghiệp: 0108765893

3. Ngày thành lập: 03/06/2019

4. Địa chỉ trụ sở chính:

Tầng 2, số 33 Trung Kính, Phường Yên Hoà, Quận Cầu Giấy, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại: 0976.711.740

Fax:

Email:

Website:

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Xuất bản phần mềm	5820
2.	Lập trình máy vi tính	6201
3.	Tư vấn máy vi tính và quản trị hệ thống máy vi tính	6202
4.	Kho bãi và lưu giữ hàng hóa	5210
5.	Bán lẻ vải, len, sợi, chỉ khâu và hàng dệt khác trong các cửa hàng chuyên doanh	4751
6.	Bán buôn thiết bị và linh kiện điện tử, viễn thông	4652
7.	Tổ chức giới thiệu và xúc tiến thương mại Chi tiết: Dịch vụ tổ chức sự kiện, hội nghị hội thảo, khai trương động thổ;	8230
8.	Bán phụ tùng và các bộ phận phụ trợ của mô tô, xe máy (Không bao gồm hoạt động đầu giá)	4543
9.	Bán lẻ hàng hóa khác mới trong các cửa hàng chuyên doanh (Trừ bán lẻ súng, đạn loại dùng đi săn hoặc thể thao; Bán lẻ tem và tiền kim khí; Bán lẻ vàng miếng, vàng nguyên liệu)	4773
10.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác	4659
11.	Bán lẻ trò chơi, đồ chơi trong các cửa hàng chuyên doanh	4764
12.	Bán buôn vải, hàng may mặc, giày dép	4641
13.	Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình	4649
14.	Bán buôn máy vi tính, thiết bị ngoại vi và phần mềm	4651
15.	Bán lẻ hàng hóa đã qua sử dụng trong các cửa hàng chuyên doanh (Không bao gồm hoạt động đầu giá)	4774
16.	Bán lẻ hàng dệt, may sẵn, giày dép lưu động hoặc tại chợ	4782

17.	Nghiên cứu thị trường và thăm dò dư luận	7320
18.	Hoạt động thiết kế chuyên dụng	7410
19.	Cho thuê đồ dùng cá nhân và gia đình khác	7729
20.	Bán lẻ đồ ngũ kim, sơn, kính và thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng trong các cửa hàng chuyên doanh	4752
21.	Hoạt động tư vấn quản lý	7020
22.	Sửa chữa máy móc, thiết bị	3312
23.	Điều hành tua du lịch Chi tiết: Du lịch lữ hành nội địa (Theo Điều 32 Luật du lịch năm 2017)	7912
24.	Nhà hàng và các dịch vụ ăn uống phục vụ lưu động Chi tiết: Kinh doanh nhà hàng (Không bao gồm kinh doanh quán bar, phòng hát Karaoke, vũ trường);	5610
25.	Vận tải hành khách đường bộ khác Chi tiết: Dịch vụ vận chuyển hành khách;	4932
26.	Vận tải hàng hóa bằng đường bộ Chi tiết: Dịch vụ vận tải hàng hoá,	4933
27.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu Chi tiết: Ủy thác xuất nhập khẩu;	8299
28.	Tư vấn, môi giới, đấu giá bất động sản, đấu giá quyền sử dụng đất Chi tiết: - Dịch vụ tư vấn bất động sản; -Dịch vụ môi giới bất động sản. (Theo Điều 62, Điều 74 Luật kinh doanh bất động sản năm 2014)	6820
29.	Bán lẻ thực phẩm trong các cửa hàng chuyên doanh	4722
30.	Bán lẻ đồ uống trong các cửa hàng chuyên doanh	4723
31.	Bán lẻ thiết bị nghe nhìn trong các cửa hàng chuyên doanh	4742
32.	Bán lẻ thảm, đệm, chăn, màn, rèm, vật liệu phủ tường và sàn trong các cửa hàng chuyên doanh	4753
33.	Bán lẻ hàng may mặc, giày dép, hàng da và giả da trong các cửa hàng chuyên doanh	4771
34.	Bán lẻ thuốc, dụng cụ y tế, mỹ phẩm và vật phẩm vệ sinh trong các cửa hàng chuyên doanh	4772
35.	Bán lẻ lương thực trong các cửa hàng chuyên doanh	4721
36.	Bán lẻ máy vi tính, thiết bị ngoại vi, phần mềm và thiết bị viễn thông trong các cửa hàng chuyên doanh	4741
37.	Bán lẻ thiết bị, dụng cụ thể dục, thể thao trong các cửa hàng chuyên doanh	4763
38.	Bán lẻ theo yêu cầu đặt hàng qua bưu điện hoặc internet (Không bao gồm hoạt động đấu giá)	4791

39.	Hoạt động dịch vụ công nghệ thông tin và dịch vụ khác liên quan đến máy vi tính Chi tiết: - Dịch vụ tư vấn công nghệ thông tin: tư vấn lập dự án, tư vấn thiết kế kỹ thuật và tổng dự toán, tư vấn đấu thầu, tư vấn giám sát, tư vấn đánh giá thị trường, sản phẩm công nghệ thông tin; - Dịch vụ đào tạo công nghệ thông tin: đào tạo về phần cứng, đào tạo về phần mềm, đào tạo mạng, đào tạo an toàn bảo mật thông tin; - Dịch vụ tư vấn giải pháp an toàn, an ninh, bảo mật thông tin cho các hệ thống công nghệ thông tin, sản phẩm phần mềm khác (khắc phục các sự cố an toàn thông tin); gia công phần mềm; sản xuất phần mềm; cho thuê phần mềm, chỉnh sửa sản phẩm công nghệ thông tin; - Tư vấn, phân tích, lập kế hoạch, phân loại, thiết kế trong lĩnh vực công nghệ thông tin; - Tích hợp hệ thống, chạy thử, dịch vụ quản lý ứng dụng, cập nhật, bảo mật trong lĩnh vực công nghệ thông tin; - Thiết kế, lưu trữ, duy trì trang thông tin điện tử; - Bảo hành, bảo trì, bảo đảm an toàn mạng và thông tin; - Cập nhật, tìm kiếm, lưu trữ, xử lý dữ liệu và khai thác cơ sở dữ liệu;	6209(Chính)
40.	Dịch vụ lưu trú ngắn ngày Chi tiết: Kinh doanh khách sạn,	5510
41.	Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng Chi tiết: Mua bán vật liệu xây dựng, vật liệu trang trí nội thất, ngoại thất;	4663
42.	Bán phụ tùng và các bộ phận phụ trợ của ô tô và xe có động cơ khác (Không bao gồm hoạt động đấu giá)	4530
43.	Xử lý dữ liệu, cho thuê và các hoạt động liên quan	6311
44.	Cổng thông tin Chi tiết: Dịch vụ thương mại điện tử (theo khoản 2 Điều 24 Nghị định 52/2013/NĐ-CP)	6312
45.	Hoạt động viễn thông có dây	6110
46.	Hoạt động viễn thông không dây	6120
47.	Hoạt động viễn thông vệ tinh	6130
48.	Đại lý, môi giới, đấu giá hàng hóa Chi tiết: Đại lý bán hàng hóa; Môi giới mua bán hàng hóa.	4610
49.	Bán buôn chuyên doanh khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: Bán buôn phế liệu, phế thải kim loại, phi kim loại	4669
50.	Lắp đặt hệ thống điện	4321
51.	Lắp đặt hệ thống cấp, thoát nước, hệ thống sưởi và điều hoà không khí	4322
52.	Xây dựng công trình điện	4221
53.	Xây dựng công trình viễn thông, thông tin liên lạc	4223

6. Vốn điều lệ: 100.000.000 VNĐ

7. Danh sách thành viên góp vốn:

STT	Tên thành viên	Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Giá trị vốn góp (VNĐ)	Tỷ lệ (%)	Số CMND (hoặc chứng thực cá nhân hợp pháp khác) đối với cá nhân; Mã số doanh nghiệp đối với doanh nghiệp; Số Quyết định thành lập đối với tổ chức	Ghi chú
1	NGUYỄN THỊ KIM PHỤNG	thôn Hòa Lạc, Xã Bình Yên, Huyện Thạch Thất, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	23.000.000	23,000	066183000105	
2	TRỊNH THỊ THƯỜNG	Thôn Căng Trung, Xã Thọ Nguyên, Huyện Thọ Xuân, Tỉnh Thanh Hoá, Việt Nam	23.000.000	23,000	C2015681	
3	LÊ VŨ DŨNG	798 đường Lê Hồng Phong, Phường Thành Tô, Quận Hải An, Thành phố Hải Phòng, Việt Nam	23.000.000	23,000	N1826907	
4	LÊ THỊ THANH	Đội 5, Xã Hoa Lộc, Huyện Hậu Lộc, Tỉnh Thanh Hoá, Việt Nam	25.000.000	25,000	038154003398	
5	LÊ NGỌC KHÁNH	Thôn 1 Trung Hòa, Xã Hoàng Trinh, Huyện Hoàng Hoá, Tỉnh Thanh Hoá, Việt Nam	3.000.000	3,000	038093001616	
6	HOÀNG MINH QUANG	Thôn Mỹ Thượng, Xã Bắc Lương, Huyện Thọ Xuân, Tỉnh Thanh Hoá, Việt Nam	3.000.000	3,000	174328174	

8. Người đại diện theo pháp luật:

* Họ và tên: TRỊNH THỊ THƯỜNG

Giới tính: Nữ

Chức danh: Giám đốc

Sinh ngày: 08/04/1986

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy tờ chứng thực cá nhân: Hộ chiếu Việt Nam

Số giấy chứng thực cá nhân: C2015681

Ngày cấp: 12/07/2016

Nơi cấp: Cục Quản lý xuất nhập cảnh

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Thôn Căng Trung, Xã Thọ Nguyên, Huyện Thọ Xuân, Tỉnh Thanh Hoá, Việt Nam

Chỗ ở hiện tại: P705, CT1A, Chung cư Nam Đô, số 609 Trương Định, Phường Thịnh Liệt, Quận Hoàng Mai, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

9. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội